

Số: 14 /KH- SLĐT BXH

Thái Bình, ngày 04 tháng 2 năm 2020

KẾ HOẠCH

Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan, đơn vị năm 2020

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Căn cứ Luật Công nghệ thông tin; Luật Giao dịch điện tử; Luật An toàn thông tin;

- Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước; số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; số 19-2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 về việc tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2018 và những năm tiếp theo;

- Căn cứ Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 26/8/2016 của Chính phủ về việc phê duyệt Chủ trương đầu tư các Chương trình mục tiêu giai đoạn 2016-2020;

- Căn cứ Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016-2020; số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020; số 153/QĐ-TTg ngày 30/01/2018 phê duyệt Chương trình mục tiêu công nghệ thông tin giai đoạn 2016-2020; số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước; số 877/QĐ-TTg ngày 18/7/2018 ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 triển khai tại các Bộ, ngành, địa phương năm 2018-2019;

- Căn cứ Công văn số 1178/BTTTT-THH ngày 21/4/2015 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, Phiên bản 1.0;

- Căn cứ Kế hoạch số 114-KH/TU ngày 12/12/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 25-7-2018 của Bộ chính trị về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng; Kế hoạch số 115-KH/TU ngày 12/12/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 25-7-2018 của Bộ Chính trị về Chiến lược An ninh quốc gia;

- Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: Số 2769/QĐ-UBND ngày 07/10/2016 phê duyệt Đề án xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Thái Bình giai đoạn 2016 - 2020; số 312/QĐ-UBND ngày 25/01/2017 phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Thái Bình, phiên bản 1.0; số 1773/QĐ-UBND ngày 30/06/2017 ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước tỉnh Thái Bình giai đoạn 2017-2020;

- Căn cứ Kế hoạch cải cách hành chính của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội năm 2019;

II. MỤC TIÊU ỨNG DỤNG CNTT NĂM 2020

- Phát triển và ứng dụng CNTT góp phần quan trọng thực hiện mục tiêu phát triển bền vững kinh tế - xã hội của tỉnh. Triển khai thực hiện thành công Đề án xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Thái Bình giai đoạn 2016-2020, Đề án đẩy mạnh ứng dụng CNTT phục vụ cải cách hành chính tỉnh Thái Bình giai đoạn 2016-2020 định hướng đến năm 2030 trên cơ sở Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Thái Bình.

- Cung cấp các dịch vụ công cơ bản trực tuyến mức độ 3, 4 đáp ứng nhu cầu thực tế, phục vụ người dân và doanh nghiệp. Ứng dụng công nghệ thông tin để giảm thời gian, số lần trong năm một người dân, doanh nghiệp phải đến trực tiếp cơ quan, đơn vị thực hiện các thủ tục hành chính.

- Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan, đơn vị nhằm tăng tốc độ xử lý công việc, giảm chi phí hoạt động.

- Phát triển hạ tầng kỹ thuật, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, tạo nền tảng phát triển chính phủ điện tử, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan nhà nước:

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả phần mềm Mạng văn phòng điện tử liên thông, hệ thống thư điện tử công vụ của tỉnh; tăng cường sử dụng văn bản điện tử, trao đổi công việc giữa các cơ quan, đơn vị trong toàn ngành và giữa cơ quan, đơn vị với các Sở, ban, ngành đơn vị có liên quan trong tỉnh đảm bảo 100% văn bản không mật đi và đến được số hóa và trao đổi (*bao gồm cả các văn bản trình song song cùng văn bản giấy*)

- Tiếp tục hoàn thiện, phát triển và khai thác có hiệu quả các phần mềm ứng dụng chuyên ngành như phần mềm quản lý đơn thư, phần mềm theo dõi tiến độ văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, phần mềm quản lý, cán bộ công chức, viên chức và một số phần mềm khác.

2. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh triển khai cung cấp 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 theo Danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 của tỉnh Thái Bình thực hiện trong các năm 2018-2019 đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Triển khai Cổng dịch vụ công trực tuyến đến 100% bộ phận tiếp nhận

và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã bảo đảm việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ trực tuyến và liên thông các cấp.

- Thực hiện tích hợp các hệ thống thông tin, CSDL của ngành, địa phương trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, các cổng thành phần phục vụ nhu cầu khai thác thông tin của người dân và doanh nghiệp

- Nâng cấp cổng thông tin điện tử của Sở; cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

- Phối hợp Sở Thông tin và truyền thông thực hiện cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 tại 3 cấp theo quy định của Chính phủ phù hợp với nhu cầu thực tế, phục vụ người dân và doanh nghiệp; tăng số lượng hồ sơ tiếp nhận, xử lý qua mạng.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả phần mềm tại Trung tâm hành chính công đảm bảo hồ sơ được xử lý đúng thời hạn quy định.

3. Xây dựng, hoàn thiện các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành; tạo nền tảng phát triển chính quyền điện tử.

- Xây dựng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu đối tượng quản lý của ngành, tập trung hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu về người có công, hộ nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội, thông tin cung cầu lao động, cơ sở dữ liệu quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

4. Phát triển nguồn nhân lực.

- Đào tạo, tập huấn cho cán bộ, công chức về kỹ năng sử dụng, khai thác các hệ thống thông tin; tập huấn triển khai sử dụng chứng thư số chuyên dùng trong xác thực văn bản điện tử.

- Đào tạo, tập huấn cho cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin các nội dung chuyên sâu về quản trị mạng, quản trị hệ thống; an toàn, an ninh thông tin mạng theo kế hoạch của UBND tỉnh và Sở Thông tin và Truyền thông.

5. Phát triển hạ tầng kỹ thuật.

- Nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin tại cơ quan Văn phòng Sở, trang bị hệ thống thiết bị tường lửa, hệ thống thiết bị an toàn, an ninh thông tin, hệ thống thiết bị báo cháy, chống sét, hệ thống lưu trữ dữ liệu dự phòng, và các thiết bị khác đáp ứng yêu cầu đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

- Triển khai, sử dụng chữ ký số trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin;

- Xây dựng kế hoạch, kịch bản ứng phó sự cố an toàn, an ninh thông tin.

- Xây dựng các cơ sở dữ liệu dùng chung và chuyên ngành của tỉnh phục vụ nhu cầu khai thác của các cơ quan nhà nước trong triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; tích hợp các cơ sở dữ liệu chuyên ngành của các

cơ quan, theo ngành dọc và kết nối liên ngành nhằm nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng.

6. Bảo đảm an toàn thông tin

- Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Trung tâm Công nghệ thông tin và giám sát an ninh mạng - Ban Cơ yếu Chính phủ trong việc bảo đảm an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh tại Trung tâm THDL.

- Kiểm tra, hướng dẫn các phòng ban, đơn vị trực thuộc thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng tại cơ quan, đơn vị.

- Phát huy hiệu quả hoạt động của Đội ứng cứu sự cố an toàn an ninh thông tin mạng;

- Triển khai phần mềm diệt virus có bản quyền quản lý tập trung đến 100% các phòng ban, đơn vị trực thuộc.

IV. GIẢI PHÁP

1. Giải pháp cơ chế chính sách:

- Xây dựng quy chế quy định đảm bảo an toàn thông tin mạng tại cơ quan, đơn vị; quy chế về ứng dụng chữ ký số; quy chế cung cấp thông tin trên cổng thông tin điện tử của Sở.

- Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, xây dựng cơ chế, chính sách thúc đẩy người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 do ngành triển khai thực hiện trên trang dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.

- Từng bước xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin, an ninh thông tin.

2. Giải pháp tài chính:

Kinh phí thực hiện kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2019 được huy động từ các nguồn:

- Nguồn hỗ trợ kinh phí của tỉnh;

- Chi ứng dụng công nghệ thông tin trong dự toán ngân sách chi thường xuyên của Sở;

- Nguồn vốn từ các chương trình, dự án đã được phê duyệt.

3. Giải pháp gắn kết chặt chẽ ứng dụng công nghệ thông tin với cải cách hành chính:

- Thực hiện chuẩn hóa quy trình, thủ tục hành chính; áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 theo Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ;

4. Giải pháp về tổ chức:

- Thành lập ban chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin của Sở nhằm tăng cường hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin của ngành đáp ứng yêu cầu phát triển, góp phần cải cách hành chính.

- Kiện toàn ban biên tập cổng thông tin điện tử của Sở.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở:

- Chủ trì, phối hợp phòng Kế hoạch – Tài chính, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, các đơn vị trực thuộc Sở, phòng Lao động – Thương binh và Xã hội các huyện, thành phố triển khai thực hiện kế hoạch này; báo cáo Lãnh đạo Sở, Sở Thông tin và Truyền thông kết quả triển khai thực hiện.

- Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về vai trò của ứng dụng công nghệ thông tin đối với cải cách hành chính.

2. Phòng Kế hoạch – Tài chính: tham mưu cho Lãnh đạo Sở cân đối, bố trí kinh phí để triển khai thực hiện kế hoạch này.

3. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, các đơn vị trực thuộc Sở, phòng Lao động – Thương binh và Xã hội các huyện, thành phố:

- Phối hợp với Văn phòng Sở triển khai tích cực, hiệu quả nội dung và nhiệm vụ đề ra tại kế hoạch;

- Chủ động đề xuất nội dung, nguồn kinh phí trong việc ứng dụng công nghệ thông tin tại cơ quan, đơn vị phù hợp với khung kiến trúc chính quyền điện tử và nội dung của kế hoạch.

Trên đây là kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2020 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội (Văn phòng Sở) để phối hợp giải quyết ./.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;
- UBND tỉnh Thái Bình;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Các phòng CMNV, đơn vị trực thuộc;
- Phòng LĐTBXH huyện, thành phố;
- Lưu: VT, VP. *vu*



Nguyễn Văn Bái